TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thư

Bà Đỗ Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Binh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 và ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị H, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1985, tại Phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú:Thôn Q, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị B; Có chồng là Lê Bá H và có 02 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Th xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/5/2020 đến ngày 05/6/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 8, xã Th, huyện H, Thanh Hóa.

- Anh Lê Bá H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lê Thế A, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Ngô Công V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/5/2020, Lê Thị H đi taxi đến khu vực cầu P, thành phố Th mua của một người phụ nữ không quen biết 6.000.000đ tiền ma túy các loại gồm: 4.000.000đ tiền Heroine, 2.000.000đ tiền Methamphetamine và Ketamine về chia nhỏ ra bán kiếm lời. Chiều ngày 26/5/2020, H bán cho Ngô Công V 01 phân Heroine với giá 500.000đ. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27/5/2020, Nguyễn Đình L đến nhà gặp H hỏi mua 200.000đ Heroine, H đồng ý bán, L đưa cho Hà 200.000đ và H đưa cho L 01 gói (tép) Heroine. Khi cả hai đang thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an huyện H phối hợp với Công an xã C phát hiện và bắt quả tang, tại chỗ thu giữ trong túi quần bên trái của L 01 gói giấy ô ly kích thước (3x3) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (M1). Sau khi bị bắt, Lê Thị H giao nộp số tiền 200.000đ mà H có được do bán ma túy cho L và số ma túy đang cất giấu gồm: 62 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (M2); 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x6) cm bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x3) cm, bên trong có chứa chất bột mịn màu trắng (M3), 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị H, không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 1490/PC09 ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

- Chất bột màu trắng ngà trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,053g loại Heroine;

- Chất bột màu trắng ngà trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,554g, loại Heroine;

- Các cục tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,348g, loại Methamphetamine;

- Chất bột mịn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,189g loại Ketamine.

Tổng số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ qua giám định gồm: 7,607g loại Heroine, 4,348g loại Methamphetamine và 0,189g loại Ketamine.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (gồm 7,324g ma túy loại Heroine; 4,205g ma túy loại Methaphetamine; 0,172g ma túy loại Ketamine) được đựng trong phong bì niêm phong số 1490/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng và 200.000đ. Tất cả vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Cáo trạng số 70/CTr-VKSHH ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

H truy tố bị cáo Lê Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm b, i, p khoản 2 Điều 251, điểm s,t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2020 đến ngày 05/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng; tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Đình L và truy thu xung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho Ngô Công V.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Vì động cơ, mục đích vụ lợi, ngày 25/5/2020, Lê Thị H đã mua lượng lớn ma túy các loại với số tiền 6.000.000đ về chia nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 26/5/2020, Hà đã bán ma túy cho Ngô Công V và đến ngày 27/5/2020, khi Hà đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình L thì bị bắt quả tang. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lê Thị H đã từng bị truy tố, xét xử về cùng hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" mới được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn hơn và đa dạng chủng loại hơn. Bị cáo H không chỉ thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một lần mà còn thực hiện nhiều lần. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, i, p khoản 2 Điều 251

của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ sự coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã hỗ trợ Cơ quan điều tra Công an huyện H trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 cân tiểu ly bị cáo sử dụng vào việc bán ma túy, cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000đ bị cáo có được do hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Số tiền 500.000đ có được do bán ma túy cho Ngô Công V, bị cáo đã sử dụng tiêu sài cá nhân, đây là số tiền thu lợi bất chính từ hành vi vi phạm pháp luật nên buộc bị cáo phải nộp lại 500.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này hành vi ma túy của Nguyễn Đình L để sử dụng, Cơ quan Công an huyện H xử lý hành chính là phù hợp. Đối với Ngô Công V, sau khi mua ma túy của Lê Thị H, đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện H đã khởi tố vụ án và xử lý trong vụ án khác.

Đối với người phụ nữ bán trái phép chất ma túy cho Lê Thị H, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b,i,p khoản 2 Điều 251, điểm s,t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 08 (Tám) năm tù, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 27/5/2020 đến ngày 05/6/2020), Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ

luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm: gồm 7,324g *(Bảy phẩy ba hai bốn gam)* ma túy loại Heroine; 4,205g *(Bốn phẩy hai không năm gam)* ma túy loại Methaphetamine; 0,172g *(Không phẩy một bảy hai gam)* ma túy loại Ketamine được đựng trong phong bì niêm phong số 1490/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng số 61/BBGN ngày 10/97/2020.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, số tài khoản 3949.0.1053935 tại Kho bạc Nhà nước huyện H, theo Ủy nhiệm chi lập ngày 08/9/2020 của Công an huyện H.

- Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp lại 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* để xung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã C ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Vân